**MÔ TẢ NGHIỆP VỤ**

Nhóm STT 77 - Thành viên nhóm

1. Giang Vũ Hoàng Tuấn - 19490911 – hoangtuandrive@gmail.com
2. Trần Hoàng Long – 19493061 – tranhoanglong720@gmail.com

*Tên ứng dụng:* **Chương trình ứng dụng Hệ thống quản lý bán hàng trực tuyến.**

1. Mô tả nghiệp vụ:

* GearVM là hệ thống quản lý bán hàng trực tuyến và trực tiếp, giúp người quản lý có thể quản lý các nhân viên của cửa hàng và thống kê doanh thu…, nhân viên có thể bán hàng, xử lý đơn hàng, quản lý khách hàng và quản lý kho hàng, khách hàng có thể tìm kiếm và đặt mua sản phẩm qua hình thức thanh toán trực tuyến hoặc tiền mặt.
* (Desktop) Đối với quản lý nhân viên, người quản lý có thể thêm hoặc xóa nhân viên, cập nhật thông tin cá nhân của nhân viên và tìm kiếm thông tin nhân viên qua các tiêu chí như tên nhân viên, mã nhân viên, chức vụ, giới tính, ngày sinh, số điện thoại, lương, căn cước công dân, email, địa chỉ, tình trạng làm việc, ngày tham gia làm việc. Người quản lý cũng có thể nhập và xuất dữ liệu nhân viên từ file excel.
* (Desktop) Đối với quản lý kho hàng, nhân viên có thể thêm hoặc xóa sản phẩm, cập nhật thông tin sản phẩm và tìm kiếm thông tin sản phẩm qua các tiêu chí như tên sản phẩm, mã sản phẩm, nhà sản xuất, loại sản phẩm (như chuột, bàn phím, tai nghe…), đơn giá, số lượng tồn. Ngoài ra, nhân viên có thể thêm, sửa, xóa hình ảnh và mô tả sản phẩm. Nhân viên có thể chỉnh sửa tối đa giá khuyến mãi đến 20% giá trị của 1 sản phẩm. Nhân viên cũng có thể nhập và xuất dữ liệu sản phẩm từ file excel.
* (Desktop) Đối với quản lý khách hàng, nhân viên có thể thêm hoặc cập nhật thông tin cá nhân của khách hàng và tìm kiếm thông tin khách hàng qua các tiêu chí như tên khách hàng, mã khách hàng, giới tính, ngày sinh, số điện thoại, email. Nhân viên có thể nhập và xuất dữ liệu khách hàng từ file excel.
* (Desktop) Đối với bán hàng trực tiếp, khi khách hàng tới cửa hàng để mua sản phẩm trực tiếp thì nhân viên sẽ kiểm tra số lượng tồn kho của sản phẩm mà khách hàng muốn mua. Nếu sản phẩm tồn kho thì nhân viên sẽ hỏi số điện thoại khách hàng để kiểm tra khách hàng đó có tồn tại trong hệ thống hay không. Nếu khách hàng chưa tồn tại thì nhân viên tiến hàng điền thông tin cá nhân của khách hàng để nhập vào trong hệ thống. Sau khi có được thông tin cá nhân khách hàng, nhân viên tiến hàng tạo giỏ hàng cho khách hàng và thêm sản phẩm vào trong giỏ hàng. Khi thêm sản phẩm vào giỏ hàng, sản phẩm tồn kho sẽ bị trừ cho 1, nếu hết sản phẩm tồn kho thì sẽ báo hết hàng tồn kho cho người nhân viên. Khi xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng, sản phẩm tồn kho sẽ cộng cho 1, nếu số lượng sản phẩm trong giỏ hàng bằng 0 thì sẽ xóa sản phẩm đó khỏi giỏ hàng, nếu giỏ hàng không còn sản phẩm thì sẽ xóa giỏ hàng của khách hàng. Sau khi nhân viên xác nhận giỏ hàng với khách hàng, nhân viên sẽ bấm nút hoàn thành và tiến hành thanh toán cho khách hàng.
* (Website) Đối với bán hàng trực tuyến, khách hàng sẽ xem và tìm kiếm sản phẩm còn tồn kho trên giao diện website của cửa hàng. Khách hàng có thể chọn và thêm sản phẩm vào giỏ hàng, website sẽ tạo và lưu thông tin giỏ hàng vào local storage của trình duyệt khách hàng. Khách hàng có thể chọn và thêm tối đa 100 số lượng sản phẩm. Khi giảm số lượng sản phẩm cho 1, nếu số lượng sản phẩm trong giỏ hàng bằng 0 thì sẽ xóa sản phẩm đó khỏi giỏ hàng, nếu giỏ hàng không còn sản phẩm thì sẽ xóa giỏ hàng của khách hàng. Khách hàng xác nhận giỏ hàng ở giao diện quản lý giỏ hàng bằng cách chọn những sản phẩm muốn thanh toán qua ô checkbox của giỏ hàng, khách hàng nhấn nút tiếp tục để đi đến giao diện xác nhận đơn hàng. Khi điều hướng đến giao diện xác nhận đơn hàng, nếu khách hàng chưa đăng nhập thì hệ thống yêu cầu khách hàng đăng ký hoặc đăng nhập tài khoản. Thông tin cá nhân khách hàng sẽ được mã hóa và lưu dưới dạng JSON Web Token (JWT) ở local storage của trình duyệt web. Ở giao diện xác nhận đơn hàng, khách hàng có thể xem thông tin đơn hàng và sản phẩm trong giỏ hàng để tiến hành thanh toán. Khách hàng có thể nhập mã giảm giá và chọn thanh toán qua hình thức chuyển khoản hoặc thanh toán khi nhận hàng (COD). Nếu khách hàng chọn thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, hệ thống sẽ điều hướng khách hàng tới trang thanh toán chuyển khoản của dịch vụ Stripe và tiến hành thanh toán. Khách hàng sẽ điền thông tin thẻ ngân hàng, email, địa chỉ nhận hàng, số điện thoại người nhận và thanh toán đơn hàng. Nếu khách hàng chọn thanh toán khi nhận hàng, khách hàng sẽ điền địa chỉ nhận hàng và số điện thoại người nhận. Sau khi xác nhận thanh toán thành công, hệ thống sẽ lưu đơn hàng vào trong cơ sở dữ liệu và gửi email thông tin đơn hàng cho khách hàng.
* (Website) Khách hàng có thể xem danh sách đơn hàng đang xử lý, đang giao hàng, đã giao hàng, đã bị hủy, giao hàng thất bại trên giao diện lịch sử đơn hàng. Khách hàng có thể xem chi tiết đơn hàng đó, bao gồm danh sách sản phẩm của đơn hàng đó, số lượng sản phẩm của đơn hàng, thành tiền, mã khuyến mãi đã áp dụng.
* (Desktop) Đối với xử lý đơn hàng, nhân viên có thể xem danh sách đơn hàng đang cần được xử lý. Danh sách đơn hàng sẽ có các thông tin về mã đơn hàng, tên khách hàng, số điện thoại khách hàng, trạng thái đơn hàng, nhân viên phụ trách đơn hàng, ngày lập đơn hàng, thành tiền. Khi nhân viên chọn 1 đơn hàng cần được xử lý, hệ thống sẽ hiển thị danh sách sản phẩm của đơn hàng đó, số lượng sản phẩm của đơn hàng, số lượng tồn kho của sản phẩm, thành tiền, tình trạng đơn hàng, tên khách hàng, số điện thoại khách hàng, địa chỉ nhận hàng, email khách hàng (nếu có), hình thức thanh toán, mã thanh toán. Nhân viên có thể chọn nút xác nhận đơn hàng hoặc từ chối đơn hàng. Nếu như số lượng sản phẩm của đơn hàng nhiều hơn số lượng tồn kho của sản phẩm, hệ thống sẽ thông báo không đủ số lượng tồn và nhân viên phải gọi điện cho khách hàng và thông báo hủy đơn hàng. Nếu khách hàng đã thanh toán qua hình thức chuyển khoản, nhân viên sẽ truy cập vào dịch vụ Stripe bằng mã thanh toán để tiến hành hoàn tiền cho khách hàng và hủy đơn hàng. Khi nhân viên chọn nút xác nhận đơn hàng thì nhân viên sẽ tiến hàng giao hàng cho khách hàng tại địa chỉ nhận hàng. Sau khi giao hàng thành công hoặc thất bại, nhân viên sẽ cập nhật trạng thái đơn hàng tương ứng.
* (Desktop) Người quản lý có thể thống kê theo những sản phẩm bán chạy nhất trong 1 ngày, 1 tuần, 1 tháng; thống kê doanh thu theo khoảng thời gian. Hệ thống có thể xuất file báo cáo Excel cho người quản lý xem và lưu trữ.

1. Sơ đồ lớp:

Diagram

Description automatically generated